

Số: **331/ 2024 /QĐST-HNGĐ**

Hà Nội, ngày 30 tháng 10 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 282/2024/TLST-DS ngày 01/10/2024 về việc: Ly hôn, giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Đinh Thị N**, sinh năm: 1974,

- Bị đơn: **Anh Ngô Hồng S**, sinh năm 1971.

Cùng HKTT và hiện ở tại : Thụy Khuê, phường Bưởi, quận Tây Hồ, TP Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 211, Điều 212 , 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 51, Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/10/2024.

XÉT THẤY

Chị Đinh Thị N và anh Ngô Hồng S tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn ngày ngày 15/3/1994 tại Ủy ban nhân dân phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội (Giấy chứng nhận kết hôn số 29/1994). Đây là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống không hạnh phúc nên chị N làm đơn xin ly hôn, anh S đồng ý ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/10/2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị **Đinh Thị N** và anh **Ngô Hồng S**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đ- ong sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Anh chị có 02 con chung là:

+Ngô Hồng Q (giới tính: Nam), sinh ngày 19/6/1994;

+Ngô Thảo N (giới tính: Nữ), sinh ngày 14/02/2009.

Do cháu Ngô Hồng Q đã trưởng thành nên anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Sau ly hôn, chị N trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Ngô Thảo N cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác. Về cấp dưỡng nuôi con chung, anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

Anh S có quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản.

- **Về tài sản chung:**

+ Động sản: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

+ Bất động sản: Anh chị khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- **Về công nợ chung:** Anh chị khai không nợ ai, không ai nợ anh chị, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

3. Về án phí ly hôn sơ thẩm: chị Đinh Thị N tự nguyện chịu cả 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, đợc trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ, Hà Nội - theo biên lai số 0002698 ngày 01/10/2024.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Các đ- ong sự;
- VKSND quận Tây Hồ;
- UBND phường Bưởi;
- Lưu hồ sơ.

Lê Thị Thanh Bình.